

Số: **328/2021/QĐST-HNGĐ**

*Quận H, ngày 08 tháng 12 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH4 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số **593/2021/TLST-HNGĐ** ngày 23/11/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và chia tài sản khi ly hôn giữa những người yêu cầu:

- **Chị Nguyễn Hà P** - sinh năm 1995

HKTT: Số 41 ngõ 31 phố L, phường T, quận H, thành phố H.

Nơi ở: Số 408B, khu tập thể B, ngõ 230 phố L, phường T, quận H, thành phố H.

- **Anh Lê Quang H** - sinh năm 1989

HKTT: Số 41 ngõ 31 phố L, phường T, quận H, thành phố H.

Nơi ở: Số 408B, khu tập thể B, ngõ 230 phố L, phường T, quận H, thành phố H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Chị Nguyễn Hà P và anh Lê Quang H xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 04/10/2013 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận H, thành phố H. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách và quan điểm sống không hòa hợp. Nay chị Nguyễn Hà P và anh Lê Quang H cùng xác định mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không duy trì cuộc sống chung, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cùng có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh chị thuận tình ly hôn.

Tòa án đã tiến hành hoà giải đoàn tụ nhưng chị Nguyễn Hà P và anh Lê Quang H không đồng ý về đoàn tụ, hai bên thuận tình ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về các nội dung: tài sản chung, công nợ chung, nuôi con, cấp dưỡng nuôi

con và nghĩa vụ chịu lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình được ghi nhận tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 30/11/2021.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Hà P và anh Lê Quang H.

Giấy chứng nhận kết hôn số **141/2013** ngày 04/10/2013 do UBND phường T, quận H, thành phố H cấp cho chị Nguyễn Hà P và anh Lê Quang H không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con: Xác nhận chị Nguyễn Hà P và anh Lê Quang H có hai con chung là **Lê Phương T** - sinh ngày 04/11/2013 (Nữ) và **Lê Gia P** - sinh ngày 26/7/2017 (Nam). Sau khi ly hôn, chị P được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cả hai con chung cho đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác về quyền nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu T số tiền là 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng chẵn*)/ tháng và cháu P số tiền là 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng chẵn*)/ tháng, kể từ khi ly hôn cho đến khi các cháu thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

***Anh H có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung, không ai được cản trở.***

1.3. Về tài sản chung (bao gồm động sản và bất động sản): Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

1.4. Về công nợ chung: Các đương sự xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

**2.** Về lệ phí: Các đương sự mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự để anh H chịu toàn bộ lệ phí, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*) chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012012 ngày 23/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H, thành phố H.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố H;
- VKSND quận H;
- Chi cục THADS quận H;
- UBND phường T,  
quận H, TP H  
(Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

***Đặng Hoàng Phương***